



Lần ban hành:

.....

Ngày ban

hành: .../.../...

Số trang: 15

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN AN TOÀN LAO ĐỘNG

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành: Công nghệ kỹ thuật xây dựng

Mã số: 7510103

1. Thông tin chung

1.1. Thông tin về học phần

- Tên học phần: Tiếng Việt: An toàn lao động Tiếng Anh: Construction Safety
- Mã số học phần: LSA0871
- Thuộc ngành/nhóm ngành: Kỹ thuật
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: <input type="checkbox"/> Kiến thức đại cương/chung <input type="checkbox"/> Học phần chuyên về kỹ năng chung <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành <input type="checkbox"/> Học phần dạy học dự án <input type="checkbox"/> Kiến thức ngành <input type="checkbox"/> Kiến thức khác
- Thuộc loại học phần: <input type="checkbox"/> Bắt buộc <input type="checkbox"/> Tự chọn
- Số tín chỉ: 02 + Số tiết lý thuyết: 20 + Số tiết thực hành/thảo luận: 20 + Số tiết thực tế ngoài trường: 0 + Số tiết dạy học dự án: 0 + Số tiết tự học: 60
- Điều kiện tham gia học phần: <ul style="list-style-type: none">● Học phần tiên quyết: Không Mã số HP:● Học phần học trước: Không Mã số HP:● Học phần song hành: Không Mã số HP:
- Yêu cầu của học phần (<i>giảng viên ghi cụ thể các yêu cầu</i>) <ul style="list-style-type: none">● Thời gian người học có mặt trên lớp tối thiểu: 70%.● Đi học muộn quá 10 phút thì được coi là nghỉ học buổi đó● Làm đầy đủ 02 bài kiểm tra của học phần● Bắt buộc phải làm bài thi kết thúc học phần cuối kỳ
- Bộ môn/Khoa phụ trách học phần: Khoa Xây Dựng

1.2. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1: ThS.Nguyễn Thanh Hà

- Địa chỉ liên hệ: Khoa Xây dựng - Trường Đại học Thành Đông
- Điện thoại 0904332755 Email: nguyenthanhha7711@gmail.com.
- Các hướng nghiên cứu chính: Kiến trúc công trình, kết cấu công trình.

Giảng viên 2:

- Địa chỉ liên hệ: Khoa Xây Dựng trường Đại học Thành Đông
- Điện thoại Email:
- Các hướng nghiên cứu chính:

2. Mô tả học phần

Học phần " An toàn lao động " là môn học thuộc khối kiến thức cơ sở ngành trong chương trình đào tạo Kỹ sư ngành Công nghệ kỹ thuật Xây dựng theo định hướng ứng dụng. Học phần gồm những nội dung sau: Công tác bảo hộ lao động ở Việt Nam, vệ sinh lao động, kỹ thuật an toàn lao động cho các công tác thi công đất, giàn giáo, ván khuôn, thép, bê tông, kỹ thuật phòng chống cháy nổ trong xây dựng.

Nội dung giảng dạy chính yếu của học phần:

1. Tổng quan về an toàn lao động

Giới thiệu chung về An toàn lao động (ATLĐ). Các thuật ngữ cơ bản. Hệ thống pháp luật về ATLĐ trong xây dựng

2. Nhận diện và đánh giá rủi ro trong xây dựng

Các yếu tố nguy hiểm và có hại trong xây dựng. Phương pháp nhận diện nguy cơ.

Đánh giá rủi ro

3. biện pháp kiểm soát nguy cơ và phòng ngừa tai nạn

Nguyên tắc kiểm soát nguy cơ . An toàn thi công theo hạng mục công việc. Tổ chức và quản lý an toàn lao động tại công trường

4. kỹ thuật phòng chống cháy nổ trong xây dựng và sơ cứu ban đầu

kỹ thuật phòng chống cháy nổ trong xây dựng . Sơ cứu ban đầu tai nạn lao động. Báo cáo và điều tra tai nạn lao động

3. Mục tiêu học phần (Course Objectives – COs)

Bảng 1. Mục tiêu của học phần

TT	Mục tiêu của học phần	Đáp ứng CDR của CTĐT	Trình độ năng lực
CO1	Thực hiện đầy đủ các nghiệp vụ chuyên môn về các biện pháp an toàn lao động.	PLO9 (2.2.2)	4/5
CO2	Trang bị kiến thức chuyên sâu về môn học: Biết được nguyên lý, quy trình các biện pháp an toàn lao động. Thực hiện giám sát, về an toàn lao động.		
CO3	vận dụng kiến thức về quy định, quy trình và biện pháp an toàn để phân tích, đánh giá và tổ chức công tác an toàn lao động tại công trình xây dựng.	PLO12 (3.2)	4/5

4. Chuẩn đầu ra học phần (Course Learning Outcomes - CLOs)

Bảng 2. Mô tả chuẩn đầu ra học phần An toàn lao động đáp ứng chuẩn đầu ra CTĐT ngành CNKT Xây Dựng

PLOs ngành Công nghệ kỹ thuật xây dựng phân nhiệm cho học phần An toàn lao động			CLOs học phần An toàn lao động				
Ký hiệu	Mô tả	Mức NL cần đạt (*)	Ký hiệu	Mô tả	Mức NL cần đạt (*)	Trọng số (%) **	Chương HP đảm nhận
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
PLO9 (2.2.2)	Trình bày được các khái niệm cơ bản, nguyên tắc pháp luật và các quy định về an toàn – vệ sinh lao động trong xây dựng. Hiểu rõ các mối nguy hiểm thường gặp và biện pháp phòng tránh.	4/5	CLO1	Trình bày được tầm quan trọng và vai trò của ATLĐ trong lĩnh vực xây dựng. Giải thích được các thuật ngữ cơ bản liên quan đến ATLĐ trong xây dựng. Hệ thống pháp luật về ATLĐ trong xây dựng. Nêu được các văn bản pháp luật chủ yếu về ATLĐ áp dụng trong ngành xây dựng.	4/5	30%	Chương 1-4
	Vận dụng kiến thức để đánh giá nguy cơ mất an toàn, thực hiện các biện pháp phòng tránh tai nạn lao động. Sử dụng đúng cách các phương tiện bảo hộ cá		CLO2	Nhận diện được các yếu tố nguy hiểm và có hại phổ biến trong môi trường xây dựng. Phương pháp nhận diện nguy cơ Áp dụng được các phương pháp cơ		40%	Chương 2,3,4,

PLOs ngành Công nghệ kỹ thuật xây dựng phân nhiệm cho học phần An toàn lao động		CLOs học phần An toàn lao động					
	nhân và tổ chức làm việc an toàn tại công trường.			bản để nhận diện nguy cơ tại công trường.Đánh giá rủi ro. Thực hiện được quy trình đánh giá mức độ rủi ro dựa trên các nguy cơ đã nhận diện.. Vận dụng các phương pháp nhận diện và đánh giá rủi ro vào giải quyết các tình huống thực tiễn.			
PLO12 (3.2)	Sinh viên có thái độ nghiêm túc, chủ động và trách nhiệm trong việc tuân thủ quy định an toàn lao động. Biết phối hợp và nhắc nhở đồng nghiệp cùng thực hiện an toàn tại công trường.	4/5	CLO3	Nắm vững các nguyên tắc cơ bản trong việc kiểm soát và loại bỏ nguy cơ.An toàn thi công theo hạng mục công việc. Đề xuất được các biện pháp an toàn cụ thể cho từng hạng mục công việc trong xây dựng.Tổ chức và quản lý an toàn lao động tại công trường. Trình bày được vai trò và trách nhiệm trong công tác tổ chức, quản lý ATLĐ tại công trường. Xây dựng được kế hoạch và đề xuất giải pháp kiểm soát nguy cơ, phòng ngừa tai nạn cho các tình huống cụ thể.	4/5	30%	Chương ,3,4

PLOs ngành Công nghệ kỹ thuật xây dựng phân nhiệm cho học phần An toàn lao động			CLOs học phần An toàn lao động				

Bảng 3. Ma trận đóng góp của các chương cho việc đạt các CLOs

Chuẩn Đầu Ra Học Phần (*) (CLOs)	1. Kỹ năng chung		2. Năng lực tự chủ và tự chịu trách nhiệm
	CLO1	CLO2	CLO3
Chương 1	4/5		
Chương 2	4/5	4/5	
Chương 3	4/5	4/5	4/5
Chương 4	4/5	4/5	4/5

5. Đánh giá học phần (Các bài đánh giá, điểm năng lực và trọng số đánh giá, thể hiện sự tương quan với các CLOs)

Bảng 4. Đánh giá học phần

Bài đánh giá	CLOs được đánh giá	Điểm NL cần đạt	Trọng số (%)	Hình thức đánh giá	Thời điểm đánh giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	
A1. Đánh giá quá trình			50		
A1.1. Sự chuyên cần, thái độ học tập			20		
- Sự chuyên cần	CLO1	4/5	10	Sinh viên cần tham gia đầy đủ các buổi học, trả lời các câu hỏi nhanh (câu hỏi 5 phút) cuối mỗi buổi học để kiểm tra tiêu chuẩn bài học.	Hàng tuần
- Thái độ học tập	CLO1	4/5	2	Sinh viên tích cực tham gia thảo luận nhóm, phát biểu ý kiến trong lớp, chuẩn bị bài trước và phản hồi yêu cầu của học viên.	Hàng tuần
	CLO2	4/5	4		
	CLO3	4/5	4		

A1.2. Kiểm tra định kỳ			30		
- Bài kiểm tra số 1	CLO1 CLO2	3/5 3/5	7 8	Bài kiểm tra giữa kỳ lần 1 bao gồm: 30% kiểm tra kiến thức cơ bản và 70% tự luận (phân tích, đánh giá các nguyên nhân gây mất an toàn lao động, biện pháp phòng tránh)	Kết thúc chương 2
- Bài kiểm tra số 2	CLO2 CLO3	3/5 4/5	7 8	Bài kiểm tra giữa kỳ lần 2 bao gồm: 100% kiểm tra tự luận (Giải quyết bài toán tình huống tổ chức thi công an toàn lao động trên công trường).	Kết thúc chương 3
A2. Đánh giá cuối kỳ			50		
- Bài thi cuối kỳ	CLO1 CLO2 CLO3	3/5 3/5 4/5	10 20 20	Bài thi cuối kỳ: Tự luận (Vận dụng phân tích lý thuyết ứng dụng vào thực tế các công việc an toàn lao động- vệ sinh trên công trường xây dựng)	Theo lịch của phòng ĐT

Bảng 5. Ma trận tương thích giữa các bài đánh giá với CDR học phần

Bài ĐG	CLOs	Kỹ năng chung		Năng lực tự chủ và tự chịu trách nhiệm
		CLO1	CLO2	CLO3
Mức NL		4/5	4/5	4/5
A1.1 (20%)		x	x	x
- Sự chuyên cần		x	x	x
- Thái độ học tập		x	x	x
A1.2 (30%)		x	x	x

- Bài kiểm tra 1	x		
- Bài kiểm tra 2		x	x
A2 (50%)	x	x	x

6. Nội dung và kế hoạch giảng dạy

Bảng 6. Nội dung và kế hoạch giảng dạy học phần

TT	Tên Chương, mục	Số tiết	Đáp ứng CLOs	Phương pháp giảng dạy	Hoạt động học của người học	Bài đánh giá
1	Chương 1. Tổng quan về an toàn lao động	3/3	CLO1	Thuyết giảng kết hợp hỏi đáp	Ghi chú nội dung, trả lời câu hỏi, tham gia thảo luận trên lớp	A1.1
1.1	Giới thiệu chung về An toàn lao động (ATLĐ)		CLO1	Thuyết giảng kết hợp hỏi đáp	Ghi chú nội dung bài học, tìm tài liệu bổ sung	
1.2	Các thuật ngữ cơ bản		CLO2	Thuyết giảng kết hợp hỏi đáp	Đọc tài liệu, trả lời câu hỏi trên lớp	
1.3	Hệ thống pháp luật về ATLĐ trong xây dựng		CLO3	Dạy học theo tình huống	Làm bài tập nhóm, thuyết trình trước lớp	
	TH: Làm bài tập tình huống	3	CLO1		Làm bài tập thuyết trình trước lớp	

TT	Tên Chương, mục	Số tiết	Đáp ứng CLOs	Phương pháp giảng dạy	Hoạt động học của người học	Bài đánh giá
2	Chương 2. Nhận diện và đánh giá rủi ro trong xây dựng	3/3	CLO1, CLO2	Thuyết giảng kết hợp hỏi đáp	Tìm hiểu thông tin ghi chú nội dung, làm bài tập trên lớp	A1.1, A1.2
2.1	Các yếu tố nguy hiểm và có hại trong xây dựng		CLO1, CLO2	Dạy học tích hợp với công nghệ	Đọc tài liệu, trả lời câu hỏi trên lớp	
2.2	Phương pháp nhận diện nguy cơ		CLO1, CLO2	Thuyết giảng kết hợp hỏi đáp	Đọc tài liệu, trả lời câu hỏi trên lớp	
2.3	Đánh giá rủi ro		CLO1, CLO2	Dạy học theo tình huống	Đọc tài liệu, trả lời câu hỏi trên lớp	
	TH: Làm bài tập tình huống	3			Thuyết trình, phản biện	
3	Chương 3: biện pháp kiểm soát nguy cơ và phòng ngừa tai nạn	3/3	CLO1, CLO2, CLO3	Thuyết giảng kết hợp hỏi đáp, dạy học theo tình huống	Ghi chú nội dung, trả lời câu hỏi, tham gia thảo luận trên lớp	A1.1; A1.2
3.1	Nguyên tắc kiểm soát nguy cơ		CLO1, CLO2, CLO3	Thuyết giảng kết hợp hỏi đáp	Ghi chú nội dung, trả lời câu hỏi, tham gia thảo luận trên lớp	
3.2	An toàn thi công theo hạng mục công việc		CLO1, CLO2, CLO3	Thuyết giảng kết hợp hỏi đáp	Ghi chú nội dung, trả lời câu hỏi, tham gia thảo luận trên lớp	
3.3	Tổ chức và quản lý an toàn lao động tại công trường		CLO1, CLO2, CLO3	Thuyết giảng kết hợp hỏi đáp	Ghi chú nội dung, trả lời câu hỏi,	

TT	Tên Chương, mục	Số tiết	Đáp ứng CLOs	Phương pháp giảng dạy	Hoạt động học của người học	Bài đánh giá
					tham gia thảo luận trên lớp	
	TH: Làm bài tập tình huống	3				
4	CHƯƠNG 4: PHÒNG CHỐNG CHÁY NỔ VÀ SƠ CỨU BAN ĐẦU	3/3		Dạy học tích hợp với công nghệ, Dạy học theo tình huống	Đọc tài liệu, tham gia thảo luận	A1.1; A1.2
4.1	Kỹ thuật phòng chống cháy, nổ		CLO3	Dạy học tích hợp với công nghệ	Ghi chú nội dung bài học và làm bài tập	
4.2	Sơ cứu ban đầu tai nạn lao động		CLO3	Dạy học theo tình huống	Đọc tài liệu, trả lời câu hỏi	
4.3	Báo cáo và điều tra tai nạn lao động		CLO3	Thuyết giảng kết hợp hỏi đáp	Ghi chú nội dung, trả lời câu hỏi, tham gia thảo luận trên lớp	
	TH: làm bài tập tình huống	3			Làm bài tập và thuyết trình trước lớp	

7. Học liệu

Bảng 7. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/ nơi ban hành VB
1	Giáo trình chính			

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/ nơi ban hành VB
	Nguyễn Thế Đạt	2009	Giáo trình An toàn lao động	NXB Giáo dục
2	Sách, giáo trình tham khảo			
	TS Trần Quang Dũng Hồ Ngọc Khoa	2024	Giáo trình an toàn và sức khỏe lao động trong thi công xây dựng	NXB Xây Dựng

Bảng 8. Danh mục địa chỉ website để tham khảo khi học học phần

TT	Nội dung tham khảo	Link trang web	Ngày cập nhật
1	Thông tin về an toàn lao động trên công trình trong xây dựng	https://nxbxaydung.com.vn/an dong	
2	Thông tin về bảo vệ an toàn lao động trên công trình xây dựng	http://congngheantoanlaodongtrencongtrin h.com.vn	
3	Thảo luận, thông tin về an toàn lao động trên công trình xây dựng	http://thuvienso.thanhdong.edu.vn/	

8. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy

Bảng 9. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy học phần

TT	Tên giảng đường, PTN, xưởng, cơ sở TH	Danh mục trang thiết bị, phần mềm chính phục vụ TN,TH		Phục vụ cho nội dung bài học/chương
		Tên thiết bị, dụng cụ, phần mềm,...	Số lượng	
1	Giảng đường Nhà B	Máy chiếu, TV, máy tính, bàn ghế, bảng, phấn	Giảng đường Nhà B	Máy chiếu, TV, máy tính, bàn ghế, bảng, phấn

9. Các rubrics đánh giá kết quả học tập

- Rubric đánh giá chuyên cần.
- Rubric đánh giá kiểm tra giữa kỳ bằng hình thức tự luận.
- Rubric đánh giá Thuyết trình / Phản biện
- Rubric đánh giá bài thi cuối kỳ...

Rubric 1: Đánh giá chuyên cần và thái độ học tập (A1.1 - 20%)

Tiêu chí	Mức độ đạt chuẩn quy định				
	MỨC A (8.5-10)	MỨC B (7.0-8.4)	MỨC C (5.5-6.9)	MỨC D (4.0-5.4)	MỨC F (0-3.9)
Tham gia học tập	Tham gia đầy đủ, luôn đúng giờ, tích cực tham gia mọi buổi học.	Tham gia 80-90% buổi học, đôi khi đi trễ hoặc vắng ít.	Tham gia 60-80% buổi học, có nhiều lần đi trễ hoặc vắng.	Tham gia 50-60%, thường xuyên đi trễ hoặc vắng mặt.	Tham gia dưới 50%, không tuân thủ kỷ luật học tập.
Chuẩn bị bài trước học	Chuẩn bị bài đầy đủ, nghiên cứu kỹ tài liệu, tích cực chia sẻ và tương tác.	Chuẩn bị bài cơ bản, tham gia thảo luận nhưng không sâu sắc.	Chuẩn bị sơ sài, ít tham gia thảo luận.	Không chuẩn bị bài đầy đủ, hiếm khi tham gia thảo luận.	Không chuẩn bị bài, không tham gia thảo luận.
Thái độ học tập	Tích cực, chủ động, hợp tác tốt với bạn học và giảng viên.	Tương đối tích cực, hợp tác tốt trong một số hoạt động.	Thái độ trung bình, thiếu tích cực.	Thái độ không tốt, ít hợp tác.	Thái độ tiêu cực, không hợp tác với giảng viên và nhóm.

Rubric 2: Kiểm tra viết (A1.2 - 30%)

Tiêu chí đánh giá	Trọng số (%)	A	B	C	D	F
Tỷ lệ câu đúng	50%	≥ 90%	80–89%	65–79%	50–64%	< 50%

Tư duy logic	30%	Rất logic, mở rộng vấn đề tốt	Logic, có mở rộng nhẹ	Logic cơ bản	Chưa rõ ràng	Không logic
Trình bày khoa học	20%	Rõ ràng, sạch đẹp	Tốt, dễ đọc	Chấp nhận được	Khó đọc	Rối rắm, sai quy cách

Rubric 3: 5. Rubric 5. Thuyết trình / Phản biện (A1.2 - 10%)

Tiêu chí đánh giá	Trọng số (%)	Mức A	Mức B	Mức C	Mức D	Mức F
Nội dung trình bày rõ ràng, đúng trọng tâm	30	Xuất sắc, vượt yêu cầu	Tốt, đáp ứng đầy đủ yêu cầu	Đạt yêu cầu cơ bản	Chưa đạt yêu cầu ở một số phần	Không đạt yêu cầu
Sử dụng hình ảnh/phương tiện minh họa	20	Xuất sắc, vượt yêu cầu	Tốt, đáp ứng đầy đủ yêu cầu	Đạt yêu cầu cơ bản	Chưa đạt yêu cầu ở một số phần	Không đạt yêu cầu
Kỹ năng nói, ngôn ngữ hình thể	20	Xuất sắc, vượt yêu cầu	Tốt, đáp ứng đầy đủ yêu cầu	Đạt yêu cầu cơ bản	Chưa đạt yêu cầu ở một số phần	Không đạt yêu cầu
Phản hồi và trả lời câu hỏi	20	Xuất sắc, vượt yêu cầu	Tốt, đáp ứng đầy đủ yêu cầu	Đạt yêu cầu cơ bản	Chưa đạt yêu cầu ở một số phần	Không đạt yêu cầu

Tiêu chí đánh giá	Trọng số (%)	Mức A	Mức B	Mức C	Mức D	Mức F
Tuân thủ thời lượng	10	Xuất sắc, vượt yêu cầu	Tốt, đáp ứng đầy đủ yêu cầu	Đạt yêu cầu cơ bản	Chưa đạt yêu cầu ở một số phần	Không đạt yêu cầu

Rubric 4: Đánh giá bài thi cuối kỳ (A2 - 50%)

Tiêu chí đánh giá	Trọng số (%)	A	B	C	D	F
Hiểu và tổng hợp kiến thức	40%	Hiểu sâu, vận dụng linh hoạt	Hiểu rõ, trình bày đầy đủ	Hiểu cơ bản, còn thiếu	Chưa đầy đủ, thiếu sót	Không hiểu hoặc sai toàn bộ
Tư duy phản biện / phân tích	30%	Phân tích sắc bén, có dẫn chứng	Phân tích tốt, rõ ràng	Phân tích cơ bản	Phân tích yếu, thiếu dẫn chứng	Không phân tích được
Cách trình bày và lập luận	30%	Mạch lạc, có hệ thống, sạch đẹp	Trình bày rõ ràng, đúng cấu trúc	Trình bày tạm ổn	Lủng củng, nhiều lỗi	Rối, không rõ ràng

10. Thi kết thúc học phần

10.1. Cấu trúc đề thi kết thúc học phần

- Hình thức: Tự luận
- Số câu hỏi trong 1 đề thi: 03 câu (*câu 1:3 điểm, câu 2:4 điểm, câu 3: 3 điểm*). Mỗi câu đánh giá theo CLO, các câu không trùng trong cùng 1 chương.
- Thời gian làm bài: 75 phút

10.2. Ma trận ngân hàng câu hỏi thi kết thúc học phần

CLOs Đánh giá	1. Kỹ năng chung		2. Năng lực tự chủ và tự chịu trách nhiệm
	CLO1 ((2.2.2) 4/5	CLO2 (2.2.3) 4/5	CLO3 (3.1) 4/5
Chương 1:	10		
Chương 2:	10		
Chương 3:	10 câu có ở tất cả các CLO		
Chương 4:	10 câu có ở tất cả các CLO		

10.3. Các phương án tổ hợp câu hỏi thi để làm ĐỀ THI kết thúc học phần bằng hình thức tự luận

- Phương án tổ hợp câu hỏi trong 1 đề thi: có 3 câu không cùng trong 1 chương. Ngân hàng đề thi được phân chia các câu hỏi theo từng CLOs.

- Đề thi kết thúc học phần có 4 đề (Các câu hỏi không lặp lại)

Câu hỏi thi	Chương	Số lượng câu	Điểm	CLOs đánh giá - Mức NL	Số lượng câu hỏi trong ngân hàng câu hỏi thi
Câu 1	Chương 1	1	3	CLO1-4/5	10
Câu 2	Chương 2	1	4	CLO1, CLO2, 4/5	10
Câu 3	Chương 3/4	1	3	CLO1, CLO2, CLO3 4/5	20
Cộng		3	10		40

Hải Dương, ngày tháng năm 2025

Trưởng khoa

Trưởng bộ môn

Giảng viên biên soạn

**GS, TS. Nguyễn Tiến
Chương**

ThS Nguyễn Thanh Hà